

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh
và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021-2025) của
Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi
Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất,
kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của
Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn,
tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày
13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp
và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP
ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước
và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước
đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP
ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào
doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định
số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025;*

Căn cứ Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố nhiệm kỳ 2021-2026;

Theo đề nghị của Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh tại Văn bản số 570/BC-Cty và số 571/CTY-TCHC ngày 25 tháng 8 năm 2022; đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8205/SKHĐT-DNKTTT&TN ngày 13 tháng 9 năm 2022, Công văn số 10256/SKHĐT-DNKTTT&TN ngày 31 tháng 10 năm 2022 và ý kiến thống nhất của các Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021-2025) của Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh với các nội dung chính sau:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ

a) Mục tiêu tổng quát

Tổ chức quản lý - khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản... trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước theo sự phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố, tạo nguồn thu từ cung cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp để ngân sách Thành phố giảm cấp bù do Nhà nước miễn thu thủy lợi phí. Tham gia sản xuất kinh doanh tổng hợp để có lợi nhuận.

b) Mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể

- Tổng diện tích phục vụ tưới - tiêu phần đầu ổn định khoảng: 67.200ha. (Trong đó diện tích lúa từng bước giảm và tăng diện tích phục vụ các loại cây trồng vật nuôi có giá trị cao theo hướng chuyển dịch của nền nông nghiệp đô thị).

- Cấp nước sinh hoạt cho thành phố giai đoạn 1 với quy mô 300.000m³/ngày đêm, dự kiến đạt đến 450.000m³/ngày vào năm 2025; cấp nước thô phục vụ cho sản xuất công nghiệp. Đây là nguồn thu tương đối lớn từ công trình thủy lợi, từng bước giảm cấp bù và tiến đến không nhận cấp bù từ ngân sách Thành phố.

- Tiếp nhận, quản lý và vận hành các công trình thủy lợi, các dự án tiêu thoát nước và cải thiện ô nhiễm ở ngoại thành gắn với các dự án chống ngập của thành phố; tập trung thực hiện hoàn thành các Dự án thủy lợi ven sông Sài Gòn đưa vào quản lý vận hành, phát huy đồng bộ hiệu quả gắn với các dự án đê bao, cống ngăn triều, chống ngập của Thành phố phục vụ sản xuất và dân sinh.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ chất lượng nguồn nước, phấn đấu 100% kênh rạch do Công ty quản lý đạt tiêu chuẩn không có rác, được nạo vét cải tạo môi trường và khơi thông dòng chảy.

- Tham gia sản xuất kinh doanh: thi công xây lắp các công trình thủy lợi, giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, công trình phòng chống lụt bão, tiêu thoát nước, triều cường; mở rộng các hoạt động dịch vụ nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Doanh thu bình quân đạt 34 - 36 tỷ đồng/năm, lợi nhuận từ 4,5 đến 05 tỷ đồng/năm, nộp ngân sách đúng quy định.

- Xây dựng, trình phương án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

- Người lao động có mức thu nhập cao hơn mức thu nhập trung bình của khu vực, được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định. Người lao động có trình độ đại học và trên đại học các ngành chiếm hơn 30%; lao động phổ thông phải qua đào tạo nghề, sử dụng được các thiết bị chuyên dùng trong công tác quản lý khai thác và vận hành công trình thủy lợi.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển

a) Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Đối với lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi (ngành nghề kinh doanh chính):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giai đoạn 05 năm 2021-2025				
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025
A	Khối lượng phục vụ						
	- Diện tích phục vụ	ha	67.264	67.208	67.208	67.208	67.208
	- Cấp nước thô	1.000m ³	71.550	73.500	75.705	77.976	80.315
B	Số lao động sử dụng bình quân	người	269	270	272	273	274
C	Dự toán thu - chi hàng năm						

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giai đoạn 05 năm 2021-2025				
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025
I	Tổng số thu	Triệu đồng	64.724	67.099	68.519	70.563	72.669
	- Cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích	Triệu đồng	302	312	265	265	265
	- Cung cấp sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác	Triệu đồng	64.395	66.150	68.134	70.178	72.284
	- Thu khác	Triệu đồng	27	637	120	120	120
II	Tổng chi phí	Triệu đồng	74.564	70.151	85.886	86.501	86.934
III	Chênh lệch thu - chi, ngân sách cấp hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Triệu đồng	9.840	3.052	17.367	15.938	14.265

- Đối với ngành nghề bổ trợ là sản xuất kinh doanh tổng hợp:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giai đoạn 05 năm 2021-2025				
			Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Doanh thu sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	31.626	34.500	37.000	37.740	38.495
2	Lợi nhuận	Triệu đồng	4.756	5.000	5.100	5.202	5.306
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	7.243	6.786	6.963	7.145	7.331

Chỉ tiêu kế hoạch tài chính giai đoạn 2021-2025, đề nghị Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm phần đầu đạt 8% trở lên theo Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 4474/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Kế hoạch đầu tư phát triển

- Thực hiện hoàn thành các dự án chuyển tiếp: Dự án xây dựng hệ thống thủy lợi ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Láng The đến sông Lu; Dự án đê bao

ven sông Sài Gòn từ rạch Sơn đến rạch Cầu Đen - xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi; Dự án nâng cấp hệ thống thủy lợi Kênh Đông Củ Chi.

- Lĩnh vực cấp nước sạch: Dự án đầu tư xây dựng hồ nước trung gian tại Trạm cấp nước số 1; Dự án đầu tư hoàn chỉnh mạng phân phối nước, trực cấp nước chính Khu công nghiệp - Tây Bắc Củ Chi; Dự án xây dựng bể chứa nước sạch (TCN số 12); Dự án sửa chữa, nâng cấp hoàn thiện hệ thống cấp nước sạch và trang thiết bị hàng năm; Dự án số hóa mạng cấp nước, xây dựng phần mềm quản lý hệ thống cấp nước khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi.

- Lĩnh vực khoa học, công nghệ: Dự án chuyên giao ứng dụng và phân quyền quản lý vận hành chương trình điều hành tưới cho các cụm, trạm; Dự án nâng cấp bảo trì, bảo dưỡng hệ thống SCADA, phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT) các trạm quan trắc vận hành tự động; Dự án đầu tư trạm SCADA quan trắc, giám sát tự động chất lượng nguồn nước kênh N46 và kênh chính Đông (giám sát 10 chỉ tiêu); Dự án xây dựng kênh hội nghị trực tuyến; Dự án đầu tư thiết bị không người lái (drone) thu thập dữ liệu, hình ảnh phục vụ công tác quản lý công trình; Dự án xây dựng ứng dụng lưu trữ dữ liệu tập trung phục vụ công tác quản lý vận hành công trình thủy lợi, phần mềm quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

Các dự án thực hiện phải tuân thủ theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Giải pháp thực hiện kế hoạch

a) Củng cố mô hình tổ chức công ty

- Thực hiện theo nội dung đề án tái cơ cấu công ty, giảm dần các chức năng ngành nghề phụ không phải là thế mạnh của công ty để tập trung cho nhiệm vụ công ích, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ tưới, tiêu nước cho nông nghiệp; cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp và các dịch vụ khác từ công trình thủy lợi.

- Tinh gọn bộ máy quản lý điều hành, tinh giảm lực lượng lao động gián tiếp, tăng cường lao động trực tiếp ở cơ sở; phân công lao động hợp lý theo hướng chuyên môn hóa, chú trọng công tác đào tạo đội ngũ công nhân lao động có trình độ chuyên môn và kỹ năng lao động đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

- Triển khai thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Rà soát, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh (nếu có) các quy chế, quy định về công tác quản lý tài chính của doanh nghiệp (quy chế tài chính; quy chế quản lý và sử dụng các quỹ; quy chế quản lý, sử dụng tài sản cố định...) đảm bảo phù hợp quy định hiện hành.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, đối thoại định kỳ với người lao động; tạo điều kiện để người lao động tham gia đóng góp ý kiến xây dựng và phát triển đơn vị trong tình hình mới, giám sát các hoạt động theo đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; chống lãng phí và thất thoát trong đầu tư xây dựng; thực hành tiết kiệm trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của công ty; tiếp tục phát động các phong trào thi đua nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

b) Nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi hiện có, phục vụ sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của các hệ thống công trình thủy lợi, đảm bảo sử dụng nước tiết kiệm, phục vụ nền sản xuất nông nghiệp đô thị, ưu tiên cho các cây trồng chủ lực có giá trị cao, phát triển thủy sản bền vững; bảo đảm an toàn công trình, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ có thu từ công trình thủy lợi như cấp nước sinh hoạt công nghiệp, phát huy tối đa tiềm năng và năng lực của công trình thủy lợi hiện có, đảm bảo tài chính bền vững cho Công ty, giảm cấp bù từ ngân sách nhà nước.

- Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố đặt hàng sản phẩm công ích trong lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi thay cho hình thức giao kế hoạch như hiện nay.

c) Đầu tư sửa chữa, nâng cấp, quản lý vận hành công trình theo hướng hiện đại.

- Hệ thống thủy lợi Kênh Đông Củ Chi: Sửa chữa, nâng cấp theo hướng kiên cố hóa, gắn với đầu tư đồng bộ hạ tầng giao thông nông thôn, giao thông nội đồng theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới; đảm bảo năng lực cấp nước theo nhiệm vụ mới.

- Hệ thống thủy lợi Hóc Môn - Bắc Bình Chánh và các công trình khác: Nghiên cứu giải pháp ổn định công trình vùng triều, hạn chế xâm thực do phèn, mặn và ô nhiễm. Áp dụng cơ giới hóa trong việc vớt rong cỏ, cỏ, lục bình trên kênh rạch.

- Xây dựng hệ thống giám sát và lưu trữ thông tin từ xa (giám sát mực nước triều - lũ, lưu lượng, chất lượng nước...) tiến tới xây dựng hệ điều khiển tự động; tưới tiết kiệm nước.

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, đảm bảo nguồn lực để chủ động duy tu sửa chữa thường xuyên, định kỳ đảm bảo an toàn công trình phục vụ sản xuất.

- Chú trọng vận động người dân, đơn vị dùng nước thực hiện tốt nạo vét kênh mương nội đồng, không xả nước thải, rác thải vào công trình thủy lợi.

d) Phòng chống lụt bão, úng ngập, triều cường; phòng chống hạn, cháy rừng và xâm nhập mặn

- Vận hành công trình đáp ứng việc ngăn lũ, ngăn mặn, xở phèn, tiêu thoát nước ô nhiễm, phòng chống hạn và phòng chống cháy rừng mùa khô; tham mưu các phương án và phối hợp với Hồ Dầu Tiếng thực hiện công tác điều tiết chống lũ hạ du sông Sài Gòn đạt hiệu quả.

- Hiện đại hóa công tác quan trắc các số liệu khí tượng thủy văn, hoàn chỉnh hệ thống mốc cảnh báo ngập lụt, kịp thời cảnh báo tổ hợp bất lợi, xây dựng cơ chế phản ứng nhanh.

đ) Bảo vệ công trình và môi trường nước

Tiếp tục tham gia, phối hợp các đơn vị chức năng và chính quyền địa phương thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm. Chú trọng kiểm tra xử lý việc xả nước thải gây ô nhiễm nguồn nước.

e) Ứng dụng khoa học công nghệ

Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư đổi mới công nghệ, sản phẩm, dịch vụ; từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường; thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên, vật liệu; từng bước loại bỏ sản phẩm không thân thiện với môi trường để phát triển bền vững.

g) Bổ sung hoặc xây dựng ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các hoạt động của doanh nghiệp làm cơ sở để quản lý, kiểm tra, giám sát doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các định mức, quy trình phục vụ công tác quản lý vận hành các công trình thủy lợi.

- Định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong việc quản lý vận hành các hệ thống công trình thủy lợi; định mức duy tu sửa chữa công trình thủy lợi và định mức tiêu hao nguyên vật liệu trong xử lý kinh doanh nước sạch.

- Quy trình hướng dẫn bảo trì, bảo dưỡng công trình, sổ tay hướng dẫn bảo vệ công trình.

- Quy trình vận hành công trình: Kênh Đông Củ Chi; Hóc Môn - Bắc Bình Chánh; các cống kiểm soát triều; các trạm bơm tiêu;...

- Quy trình quản lý hồ sơ duy tu sửa chữa công trình; quy trình tiếp nhận bàn giao công trình xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định, nội quy làm việc trong Công ty phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

h) Các giải pháp chủ yếu khác

- Tăng cường đoàn kết nội bộ, thực hiện đầy đủ quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện tự phê bình và phê bình trong quản lý điều hành đơn vị.

- Phát động phong trào thi đua, lao động sáng tạo trên tất cả các lĩnh vực sản xuất, thực hiện định mức khoán đến từng bộ phận, cá nhân nhằm nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Thực hiện tốt việc bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp, lành mạnh về tài chính.

Điều 2. Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm (2021-2025) của Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan; Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết kế hoạch 05 năm kết quả thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021-2025) của Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Ban kiểm soát Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2021-2025) của Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp Thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Hội đồng thành viên, Giám đốc và Ban kiểm soát Công ty TNHH một thành viên Quản lý khai thác Dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, PCVP/KT;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, (KT/H.A). 13 .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Hoan